TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 24/2017/QĐST-HNGĐ	*Lạc Dương, ngày 04 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 15/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2017, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Lương Thị T**, sinh năm: 1977.
Địa chỉ: tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bị đơn: Anh **Nguyễn Tiến D**, sinh năm: 1976.
Địa chỉ: tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lương Thị T** và anh **Nguyễn Tiến D**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung**: Chị Lương Thị T và anh Nguyễn Tiến D thống nhất giao con chung là Nguyễn Thanh H, sinh ngày: 14/9/2003 và Nguyễn Tiến B, sinh ngày: 21/11/2011 cho chị T có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con

là 2.000.000/tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 12 năm 2017 trở đi cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

*** Về án phí:** Chị Lương Thị T nhận chịu 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0001808 ngày 05/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương. Hoàn trả cho chị T 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2015/0001808 ngày 05/5/2017 và 41.000.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2015/0001809 ngày 05/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương.

Anh Nguyễn Tiến D nhận chịu 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện Lạc Dương;
- Ban Tư pháp thị trấn ĐV, LH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Ngọc